| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**<br>**TỈNH QUẢNG NGÃI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 40/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 06-7-2017
*V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đình Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị A Thị Kim T, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

*2. Bị đơn:* Anh Cũng Hoàng H, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

(Chị T có mặt; anh H vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Theo đơn khởi kiện đề ngày 07-02-2017 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị A Thị Kim T trình bày:

Chị và anh Cũng Hoàng H sau một thời gian tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 03-12-2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc

được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H đam mê cờ bạc, không lo vấn đề kinh tế cho gia đình, không chăm sóc vợ con, không tôn trọng vợ, coi thường và xúc phạm vợ và gia đình của vợ. Chị đã cố gắng thuyết phục nhưng anh H vẫn không thay đổi nên từ tháng 5-2016 chị T dẫn con về nhà cha mẹ đẻ ở N sinh sống, kể từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay chị thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Cũng Hoàng H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Cũng Hoàng V, sinh ngày 17-7-2013 (hiện đang ở với chị T). Khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi con chung là cháu Cũng Hoàng V, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 05-4-2017 và tại phiên tòa sơ thẩm, chị A Thị Kim T trình bày không yêu cầu anh Cũng Hoàng H cấp dưỡng nuôi con.

* Tại bản tự khai ngày 09-3-2017, anh Cũng Hoàng H trình bày:

Anh và chị A Thị Kim T chính thức kết hôn vào năm 2012. Trong quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì lớn, anh cũng không có lời lẽ thô bạo hay xúc phạm gì gia đình chị T. Nay do chị T có ý đồ muốn ngoại tình nên xin ly hôn, anh mong Tòa hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Nếu chị T vẫn cương quyết ly hôn thì yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị T trình bày. Nếu Tòa giải quyết cho ly hôn thì anh H yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con, anh H không đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng vì chị T là người chỉ biết ăn chơi, không biết chăm lo cho gia đình.

- Về tài sản chung: Anh H trình bày vợ chồng có 04 cây vàng 24K do chị T đang giữ và cam kết đến ngày 14-3-2017 sẽ làm đơn phản tố yêu cầu chia tài sản chung, nếu đến thời hạn trên mà anh H không có đơn phản tố yêu cầu chia tài sản chung thì coi như anh H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung. Sau đó anh H không có đơn phản tố yêu cầu chia tài sản chung, cũng không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về nợ chung: Không có.

* Tại biên bản làm việc ngày 27-4-2017, đại diện chính quyền địa phương, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã N có ý kiến như sau: Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Cũng Hoàng H, chị A Thị Kim T là do anh H ham chơi cờ bạc, cá độ; gia đình hai bên đã đứng ra can thiệp, hòa giải nhưng anh H vẫn không thay đổi nên chị T đã dọn về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân. Nếu Tòa giải quyết cho ly hôn thì nên giao con cho chị T nuôi dưỡng sẽ tốt hơn vì con của anh H chị T còn nhỏ, chị T có thời gian nuôi con và có thu nhập kinh tế ổn định hơn anh H.

* Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký

phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo được quyền lợi của các đương sự trong vụ án, phiên tòa sơ thẩm được tiến hành công khai, dân chủ. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; đối với bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự, không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị A Thị Kim T. Về quan hệ hôn nhân: Chị A Thị Kim T được ly hôn anh Cũng Hoàng H; Về con chung: Giao cháu Cũng Hoàng V, sinh ngày 17-7-2013 cho chị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Anh Cũng Hoàng H không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tại thời điểm chị A Thị Kim T khởi kiện xin ly hôn thì anh Cũng Hoàng H đang cư trú tại thôn P, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, việc chị T khởi kiện vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị A Thị Kim T và anh Cũng Hoàng H đã tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T (nay là xã N, thành phố Q), tỉnh Quảng Ngãi, được Ủy ban nhân dân xã N cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 03-12-2013. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị A Thị Kim T và anh Cũng Hoàng H là hợp pháp.

Căn cứ vào lời trình bày của chị A Thị Kim T; biên bản làm việc với đại diện Ủy ban nhân dân, phụ nữ xã N, Trưởng thôn P, xã N và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị A Thị Kim T và anh Cũng Hoàng H phát sinh là do anh H ham chơi cờ bạc, không lo cho gia đình, vợ con; chị T và gia đình hai bên đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh H vẫn không thay đổi. Do đó, anh H đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ

chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tuy trong quá trình tố tụng tại Tòa án, anh Cũng Hoàng H có đơn trình bày không đồng ý ly hôn, mong Tòa án hòa giải cho vợ chồng đoàn tụ, nhưng anh H lại không có biện pháp nào để giải quyết mâu thuẫn của vợ chồng, cũng không tham gia các phiên hòa giải, phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án. Từ tháng 5-2016 đến nay chị T và anh H đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Do đó, để tạo điều kiện cho chị A Thị Kim T ổn định cuộc sống, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T về việc xin ly hôn anh Cũng Hoàng H.

[3] Về con chung: Chị T và anh H đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Cũng Hoàng V, sinh ngày 17-7-2013. Hiện nay cháu V đang sống với chị T. Mặc dù cả chị T và anh H đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi con, nhưng theo trình bày của chị A Thị Kim T và ý kiến của đại diện Hội Liên hiệp phụ nữ xã N, chính quyền xã N, có cơ sở xác định chị T là người có thu nhập kinh tế ổn định hơn, có thời gian và điều kiện chăm sóc, giáo dục con tốt hơn so với anh Cũng Hoàng H. Từ khi cháu Cũng Hoàng V được sinh ra đến nay chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu V. Do đó, để đảm bảo quyền được chăm sóc, giáo dục tốt nhất cho cháu V, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, giao cháu Cũng Hoàng V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

[4] Đối với việc cấp dưỡng nuôi con: Chị A Thị Kim T trình bày chị có đủ điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con, không yêu cầu anh H pH cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị T trình bày không có; anh H trình bày có 04 cây vàng 24K và cam kết đến ngày 14-3-2017 sẽ làm đơn phản tố yêu cầu chia tài sản chung, nhưng sau đó anh H không đến Tòa án làm việc, không có đơn phản tố, đơn trình bày về việc yêu cầu chia tài sản chung, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh về tài sản chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Anh H không có trình bày gì về nợ chung của vợ chồng; chị T trình bày vợ chồng không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị A Thị Kim T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị A Thị Kim T. Về quan hệ hôn nhân: Chị A Thị Kim T được ly hôn anh Cũng Hoàng H; Về con chung: Giao cháu Cũng Hoàng V, sinh ngày 17-7-2013 cho chị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Anh Cũng Hoàng H không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, các Điều 144, 147, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 56, 58, 81, 82, 83

của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị A Thị Kim T được ly hôn anh Cũng Hoàng H.

- Về con chung: Giao cháu Cũng Hoàng V, sinh ngày 17-7-2013 (hiện cháu V đang ở với chị T) cho chị A Thị Kim T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Cũng Hoàng H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị A Thị Kim T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2014/0002697 ngày 22-02-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

Nguyên đơn chị A Thị Kim T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Cũng Hoàng H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Phong**